

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **151/2021/QĐST-HNGĐ**

Ba Đình, ngày 31 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 144/2021/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Anh **Đỗ Trung K**, sinh năm 1969, Căn cước công dân số: 001069014285 ngày cấp: 29/5/2018 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư. Đăng ký hộ khẩu: Số 16 ngách 575/10 K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội và chị **Tô Thị Lan H**, sinh năm 1975, Căn cước công dân số: 026175004003 ngày cấp: 20/01/2021 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; đăng ký hộ khẩu: Số 16 ngách 575/10 K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội của người yêu cầu là tự nguyện; Việc thuận tình ly hôn và các nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[2] Quan hệ hôn nhân giữa anh Đỗ Trung K và chị Tô Thị Lan H là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số: 81; Quyền số I cấp ngày 11 tháng 4 năm 2000 tại UBND phường N, quận B, thành phố Hà Nội.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh **Đỗ Trung K** và chị **Tô Thị Lan H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu **Đỗ Trung S**, sinh ngày 08 tháng 3 năm 2003 và cháu **Đỗ Ngọc L**, sinh ngày 13 tháng 6 năm 2007. Giao chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu L. Anh K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng, thời gian thực hiện kể từ tháng 4 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh **Đỗ Trung K** có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Đối với cháu **Đỗ Trung S**, sinh ngày 08 tháng 3 năm 2003 đã trưởng thành phát triển khỏe mạnh nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nhà ở: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: chị **Tô Thị Lan H** tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001304 ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường N, quận B, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long